

CÔNG TY CỔ PHẦN MHC

Số: 49/MHC

V/v: "Báo cáo thường niên – năm BC: 2014"

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2015

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TPHCM**
(có thể sử dụng để công bố thông tin đồng thời đến UBCKNN và SGDCK)

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM**

Công ty: Công ty Cổ phần MHC

Mã chứng khoán: MHC

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 7 Tòa nhà Hải An, Km 2 Đường Đình Vũ, P. Đông Hải 2, Q.Hải An, TP. Hải Phòng.

Điện thoại: 0313 614630

Fax: 0313 614640

Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Thị Lan Anh

Địa chỉ: Tầng 7 số 45 Triệu Việt Vương, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 04 35770810

Fax:

Loại thông tin công bố 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ:

Nội dung thông tin công bố: Báo cáo thường niên – Năm báo cáo: 2014

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 10/04/2015 tại đường dẫn www.marinahanoi.com.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

Báo cáo thường niên
năm báo cáo: 2014

Người đại diện theo pháp luật/
Người được ủy quyền công bố thông tin
(Ký tên, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



TRƯỞNG PHÒNG KẾ TOÁN
Nguyễn Thị Lan Anh

CÔNG TY CỔ PHẦN MHC



MHC

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm báo cáo: 2014

Hải Phòng, tháng 04 năm 2015



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN MHC
MHC JOINT STOCK COMPANY
(MHC COMPANY)
Năm báo cáo: 2014

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: MHC Company
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100793715
- Vốn điều lệ: 135.555.140.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 135.555.140.000 đồng
- Địa chỉ: Tầng 7, Toà nhà Hải An, Km 2, đường Đinh Vũ, phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.
- Số điện thoại: 0313 614 630
- Số fax: 0313 614 640
- Website: www.marinahanoi.com
- Mã cổ phiếu: MHC

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Quá trình hình thành và phát triển

+ Công ty Cổ phần MHC (Tên gọi cũ là Công ty Cổ phần Hàng hải Hà Nội) được thành lập theo giấy phép số 056428 (nay chuyển sang mã số doanh nghiệp số 0100793715) ngày 19/11/1998, do Phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 19/11/1998 và đã đăng ký thay đổi lần thứ 18 ngày 20/10/2014. Ngày 01/01/1999, Công ty Cổ phần MHC chính thức đi vào hoạt động.

+ Niêm yết: Ngày 21/3/2005 - Phiên giao dịch thứ 1000, cổ phiếu Công ty Cổ phần MHC chính thức được giao dịch tại Trung tâm Giao dịch chứng khoán T/P Hồ Chí Minh.

| | |
|---|----------------|
| Loại chứng khoán: | Phổ thông |
| Mã chứng khoán: | MHC |
| Mệnh giá: | 10.000 đồng/CP |
| Số lượng chứng khoán niêm yết hiện tại: | 13.555.514 CP |

+ Các sự kiện khác:

Năm 1999: Công ty Cổ phần MHC chính thức đi vào hoạt động. Công ty đã huy động vốn cổ đông tham gia góp vốn cùng Tổng công ty Hàng hải Việt Nam đầu tư xây dựng và khai thác Tòa nhà “Trung tâm Thông tin Thương mại Hàng hải Quốc tế Hà Nội” - Ocean Park Building; góp 50% vốn cùng Tổng công ty Hàng hải Việt Nam đầu tư tàu container Phong Châu sức chở 1100 TEU; tham gia góp 15% vốn điều lệ Công ty TNHH Vận tải Hàng công nghệ cao (Transvina); đầu tư đội xe chuyên dụng vận chuyển container; đầu tư tàu lai, xà lan cầu nổi phục vụ bốc xếp, chuyển tải tại khu vực phía Bắc.

Năm 2000: Lĩnh vực vận tải đa phương thức của Công ty Cổ phần MHC đã phát triển ổn định. Thị phần, doanh thu và số lượng khách hàng đều tăng. Các chi nhánh tại T/P Hồ Chí Minh, Quảng Ninh, Hải Phòng đều hoạt động hiệu quả.

Năm 2001: Đầu tư xây dựng bến tạm số 02 Dung Quất (Quảng Ngãi) để tham gia thực hiện việc thi công phần dưới nước đê chắn sóng Dung Quất. **Văn phòng đại diện giao dịch của Công ty Cổ phần MHC tại Quảng Ngãi** được thành lập nhằm triển khai và thực hiện kế hoạch kinh doanh của Công ty.

Năm 2002: Đầu tư mua tàu Ocean Park (tàu chuyên chở container với sức chở 450 TEU) và bước đầu triển khai hoạt động kinh doanh vận tải bằng tàu container. Vào tháng 11 năm 2002, **Công ty TNHH Quản lý và Kinh doanh Bất động sản Hà Nội** được thành lập với mục đích tập trung chuyên môn hóa trong quản lý khai thác Tòa nhà Ocean Park.

Năm 2003: Đầu tư mua 700 container 20 feet và 150 container 40 feet để tăng cường và phát triển dịch vụ vận chuyển container.

Năm 2004: Đầu tư thêm một số tài sản phương tiện sản xuất và vận tải. Công ty đã thuê mua thêm 50 container 40 feet và mua một xe nâng container Kalma mới.

Năm 2005: Thành lập Công ty TNHH Vận tải và Đại lý Vận tải đa phương thức với mục đích phát triển dịch vụ kinh doanh, đa dạng các loại hình vận tải bao gồm đường bộ, đường biển và đường hàng không. Mở rộng mạng lưới đại lý ra nước ngoài nhằm phục vụ các tuyến vận tải container quốc tế. Ngày 21/3/2005 - Phiên giao dịch thứ 1000, cổ phiếu Công ty Cổ phần MHC (Mã chứng khoán: MHC) chính thức được giao dịch tại Trung tâm Giao dịch chứng khoán T/P Hồ Chí Minh.

Năm 2006: Tháng 1 - 2006 khởi công xây dựng bãi container Đông Hải (Hải Phòng); thuê định hạn tàu Noble River khai thác tuyến nội địa; thành lập chi nhánh Quảng Ngãi để tái khởi động việc thi công đê chắn sóng Dung Quất; đầu tư mua một số thiết bị phục vụ sản xuất kinh doanh; mua thêm 300 container 20 feet; đầu tư mua đầu kéo nâng tổng số đầu kéo của Công ty Cổ phần MHC lên 38 chiếc.

Năm 2007: Hoàn thành thủ tục góp vốn vào Tòa nhà Ocean Park với tỉ lệ 19,76% - ký kết hợp đồng với Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam về việc Hợp tác khai thác Tòa nhà “Trung tâm Thông tin Thương mại Hàng hải Quốc tế Hà Nội” - Ocean Park Building; mua 01 tàu lai công suất 1200CV; mua 01 xe nâng container; mua 01 xà lan sức chở 24 TEU phục vụ vận chuyển khu vực đồng bằng sông Cửu Long; mua tàu Ocean Asia chuyên chở container sức chở 950 TEU; nhận giấy phép của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp phép tăng vốn từ 93 tỷ đồng lên 140 tỷ đồng.

Năm 2008: Mua tàu container Achiever sức chở 950 TEU; hoàn thành thủ tục chuyển đổi các chi nhánh của Công ty tại các khu vực Quảng Ninh, Hải Phòng, T/P Hồ Chí Minh, Cần Thơ thành hai công ty TNHH một thành viên là Marina Hải Phòng và SHMC, nâng tổng số các công ty thành viên từ hai công ty lên bốn công ty.

Năm 2009: Hoàn thành việc chuyển nhượng phần vốn góp của Công ty (19,7%) tại Tòa nhà Ocean Park cho Tổng công ty Hàng hải Việt Nam với tổng trị giá chuyển nhượng là 4,65 triệu USD, tương đương 82,7 tỷ đồng; góp vốn thành lập Công ty TNHH Vận tải và Xếp dỡ Hải An (tháng 5/2009) với tỷ lệ vốn góp là 55% tương đương 82,5 tỷ đồng. Tháng 9/2009, do khó khăn về tài chính nên Công ty đã quyết định giảm tỷ lệ góp vốn vào Công ty TNHH Vận tải và Xếp dỡ Hải An từ 55% xuống 31%; Hoàn thành thủ tục

phát hành cổ phiếu thưởng tăng vốn điều lệ từ 117.880.870.000 đồng lên 135.555.140.000 đồng.

Năm 2009 là một năm đầy khó khăn đối với hoạt động kinh doanh của Công ty nói riêng và các công ty vận tải biển nói chung do hậu quả của khủng hoảng kinh tế thế giới: Hoạt động cho thuê tàu bị đình trệ, thị trường vận tải nội địa cạnh tranh khốc liệt, giá cước và sản lượng vận chuyển sụt giảm nghiêm trọng, trong khi đó chi phí khai thác lại tăng cao do ảnh hưởng của tăng giá dầu thế giới. Công ty đã không hoàn thành được kế hoạch SXKD đề ra và là năm đầu tiên Công ty có kết quả kinh doanh lỗ.

Năm 2010: Thực hiện quyết liệt việc tái cơ cấu hoạt động kinh doanh để tránh doanh nghiệp không rơi vào tình trạng phá sản với định hướng cắt bỏ những mảng kinh doanh không mang lại hiệu quả, tập trung nguồn vốn tái đầu tư vào lĩnh vực ổn định và có khả năng sinh lời cao. Công ty đã thanh lý và chuyển nhượng toàn bộ đội tàu container của Công ty. Đầu tư góp vốn vào Công ty TNHH Vận tải và Xếp dỡ Hải An để xây cảng (với tỷ lệ vốn góp là 31% tương đương 58.125.000.000 VNĐ) ngày 12/12/2010 hoàn thành giai đoạn 1. Cảng Hải An bắt đầu vào hoạt động; tiến hành chuyển nhượng phần vốn góp của Công ty tại Công ty TNHH Vận tải Hàng công nghệ cao (Transvina) với giá 1,160 triệu USD; Tìm kiếm các đối tác và làm việc với cơ quan quản lý Tỉnh Quảng Ngãi để thu hồi vốn đầu tư của Công ty trên Bến số 2 - Cảng tổng hợp Dung Quất. Tái cơ cấu sở hữu Công ty Vận tải và Đại lý Vận tải Đa phương thức từ Công ty TNHH một thành viên sang hình thức Công ty TNHH hai thành viên trở lên.

Do tình hình thị trường chứng khoán nói chung trong năm 2010 suy giảm cùng với hoạt động của Công ty nói riêng không hiệu quả nên giá cổ phiếu MHC giảm thấp dẫn đến việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông chiến lược không thực hiện được.

Năm 2011: Cảng Hải An hoạt động năm đầu tiên bắt đầu có lãi.

Ký hợp đồng thu hồi chi phí đầu tư dự án Bến số 2- Cảng tổng hợp Dung Quất cho Công ty TNHH MTV Công nghiệp tàu thủy Dung Quất với giá trị cả thuế VAT là 56,7 tỷ đồng.

Tiến hành tái cấu trúc Công ty TNHH Quản lý và Kinh doanh Bất động sản Hà nội (HPM) cả về Tài sản và sở hữu. Chuyển Tòa nhà từ Công ty HPM về Công ty mẹ trực

tiếp sở hữu và khai thác. Chuyển mô hình Công ty TNHH MTV thành Công ty cổ phần trong đó Marina giữ 40% sở hữu.

Thực hiện thanh lý toàn bộ vỏ container và tất toán hợp đồng thuê mua tài chính vỏ container với Seacube; thanh lý toàn bộ đội tàu lai của Marina Hải Phòng.

Do kết quả kinh doanh lỗ 2 năm liên tiếp, cổ phiếu của Marina Hà Nội (MHC) bị đưa vào diện giao dịch kiểm soát.

Năm 2012:

Công ty CP Vận tải và Xếp dỡ Hải An hoạt động có hiệu quả đã đóng góp chủ yếu cho lợi nhuận năm 2012 của Công ty.

Chuyển nhượng 51% vốn của Công ty TNHH MTV Hàng hải Hà Nội phía nam, như vậy tỷ lệ sở hữu còn lại của Marina Hanoi là 49%.

Năm 2013:

Việc duy trì sự tăng trưởng cao trong hiệu quả kinh doanh của Công ty CP Vận tải và Xếp dỡ Hải An vẫn tiếp tục tạo ra lợi nhuận chính trong toàn bộ các hoạt động của Công ty trong năm nay.

Chuyển nhượng 49% vốn còn lại của Marina Hanoi tại Công ty TNHH MTV Hàng hải Hà Nội phía nam. Giải quyết dứt điểm một số tồn đọng lớn: Hoàn thành quyết toán giá trị thực hiện giai đoạn 2 xây dựng Đê chắn sóng - Nhà máy lọc dầu Dung Quất với Tổng Công ty Lũng Lô; Công ty hoàn tất việc tranh tụng trả nợ phí bảo hiểm kết hợp với việc đòi bồi thường Bảo minh.

Năm 2014:

Chuyển trụ sở chính Công ty từ Hà Nội về Tòa nhà Hải An - TP Hải Phòng; đổi tên công ty và lập văn phòng Đại diện tại Hà Nội.

Tháng 9/2014, Công ty đã chuyển nhượng thành công các hạng mục đầu tư trên Bến số 2 - Cảng Tổng hợp Dung Quất với tổng giá trị chuyển nhượng là 51,4 tỷ đồng, lợi nhuận từ việc chuyển nhượng là trên 36 tỷ đồng đã góp phần chủ yếu và việc xóa lỗ lũy kế và đủ điều kiện để Công ty phát hành tăng vốn phục vụ cho chiến lược phát triển của Công ty.

Ngày 30/12/2014, Công ty nhận được Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cho phép Công ty Cổ phần MHC chào bán 13.555.394 cổ phiếu (mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu) ra công chúng.

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2014: Theo các số liệu thống kê dưới đây.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh:

Vận tải đường thủy, đường bộ; Buôn bán, sản xuất tư liệu sản xuất, tư liệu tiêu dùng; Đại lý hàng hải; Dịch vụ cho thuê văn phòng.

- Địa bàn kinh doanh: Hà nội, Hải Phòng và Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị của Công ty: Đại hội Đồng cổ đông; Ban Kiểm soát; Hội đồng Quản trị; Tổng Giám đốc.

- Cơ cấu bộ máy quản lý: (Theo Phụ lục số 01 đính kèm).

- Các công ty con, công ty liên kết:

CÁC CÔNG TY CON:

| TT | Công ty | Vốn điều lệ (VND) | Ngành nghề kinh doanh chính | Tỷ lệ sở hữu tại 31/12/2014 (%) | Trụ sở |
|----|--|-------------------|--|---------------------------------|---|
| 1 | Công ty TNHH Vận tải và Dịch vụ Hàng hải Hải Phòng | 15.000.000.000 | Đại lý, ký gửi hàng hóa; vận tải hàng hóa bằng đường bộ; vận tải ven biển và viễn dương; vận tải đường thủy nội địa; kho bãi và lưu giữ hàng hóa; bốc xếp hàng hóa; dịch vụ đại lý tàu biển; dịch vụ đại lý vận tải đường biển; hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác | 100 % | Tầng 6, Tòa nhà Hải An, Km2, đường Đình Vũ, P. Đông Hải 2, Q. Hải An, TP. Hải Phòng |

CÁC CÔNG TY LIÊN DOANH, LIÊN KẾT

| TT | Công ty | Vốn điều lệ (VND) | Ngành nghề kinh doanh chính | Tỷ lệ sở hữu tại 31/12/2014 (%) | Trụ sở |
|----|---|-------------------|---|---------------------------------|--|
| 1 | Công ty TNHH Hàng Hải Wallem | 200.000 USD | Giấy chứng nhận đầu tư số 411022000487 do Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 22/01/2010. Ngành nghề kinh doanh chính: Dịch vụ đại lý tàu biển; dịch vụ đại lý vận tải; dịch vụ đại lý vận tải hàng hóa và hành khách bằng đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa; dịch vụ tư vấn quản lý; dịch vụ bổ trợ khác... | 51 % | Tầng 15 tòa nhà IPC, 1489 Nguyễn Văn Linh, P. Tân Phong, Q.7, TP Hồ Chí Minh |
| 2 | Công ty TNHH Vận tải và Xếp dỡ Hải An | 231.962.320.000 | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy; kho bãi và lưu trữ hàng hóa; bốc xếp hàng hóa; hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải; vận tải hành khách đường bộ; Vận tải hàng hóa bằng đường bộ; Vận tải hành khách và hàng hóa ven biển và viễn dương; Vận tải hành khách và hàng hóa đường thủy nội địa... | 27,93 % | Tầng 7, số 45 Triệu Việt Vương, P. Bùi Thị Xuân, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội |
| 3 | Công ty Cổ phần Quản lý và Kinh doanh Bất động sản Hà Nội | 6.000.000.000 | Dịch vụ cho thuê văn phòng; kinh doanh siêu thị, nhà hàng; xúc tiến thương mại; tổ chức hội chợ triển lãm; đại lý mua, đại lý bán, ký gửi hàng hóa; kinh doanh quản lý bất động sản | 45,05 % | Tầng 3, Tòa nhà Ocean Park, Số 01, Đào Duy Anh, TP Hà Nội |
| 4 | Công ty TNHH Vận tải và Đại lý Vận tải Đa phương thức | 15.000.000.000 | Vận tải đường thủy, đường bộ; vận tải đa phương thức quốc tế; đại lý, môi giới tàu biển và hàng hóa; bốc xếp hàng hóa và container | 40 % | Tầng 6, Số 45 Triệu Việt Vương, P. Bùi Thị Xuân, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội |

5. Định hướng phát triển

Duy trì định hướng Công ty kinh doanh và đầu tư tài chính. Tìm kiếm các cơ hội đầu tư vào những công ty có triển vọng phát triển, ưu tiên những công ty cùng ngành nghề.

6. Các rủi ro

- Rủi do tài chính: Biến động về lãi suất là yếu tố ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh khi Công ty vẫn còn khoản vay VND của hoạt động đầu tư dự án từ các năm trước.

- Các rủi ro bất khả kháng như thiên tai, bão lụt, hỏa hoạn... có thể ảnh hưởng trực tiếp đến các hoạt động kinh doanh của Công ty: kinh doanh tòa nhà Hải An, kinh doanh vận tải...

Ngoài ra, rủi ro về lạm phát cũng ảnh hưởng rất lớn đến việc kinh doanh của toàn công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

* Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2014:

- Tổng doanh thu, thu nhập khác: 153,5 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 70,6 tỷ đồng

Năm 2014, lợi nhuận của Công ty tăng hơn gấp ba lần so với năm ngoái. Để đạt được chỉ tiêu ấn tượng trên là nhờ Công ty đã nỗ lực hoàn thành chuyển nhượng Bến số 2- Cảng tổng hợp Dung quất; huy động nguồn tiền ưu tiên trả nợ ngân hàng nhằm giảm chi phí tài chính doanh nghiệp và quan trọng vẫn là nguồn đầu tư rất hiệu quả vào hoạt động khai thác Cảng Hải An (Công ty CP Vận tải & Xếp dỡ Hải An).

* Tình hình thực hiện kế hoạch 2014: Công ty hoàn thành vượt kế hoạch tài chính đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014 thông qua, cụ thể như sau:

- Tổng doanh thu và thu nhập khác vượt kế hoạch 89,5 %
- Lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch 236,2 %

2. Tổ chức nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

+ Tổng Giám đốc : Hoàng Duy Anh

Nam/ Nữ: Nam

Bí danh: Không

Ngày tháng năm sinh: 20/8/1968

Nơi sinh: Vĩnh Phúc

Số CMND (hoặc hộ chiếu, các tài liệu chứng thực khác): 111403012

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tập thể Vật lý 79, Văn Khê, Hà Đông, Hà Nội

Chỗ ở hiện tại: P 807, NC2, Chung cư Coma18, La Khê, Hà Đông, Hà Nội

Địa chỉ liên lạc: P 807, NC2, Chung cư Coma18, La Khê, Hà Đông, Hà Nội

Điện thoại, fax, Email: 0912482365

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn:

- 1985 – 1989: Đại học Tài chính - Kế toán
- 1989 – 1990: Kế toán tổng hợp tại Viện nghiên cứu chăn nuôi
- 1991 – 1998: Kế toán tổng hợp tại Liên đoàn Vật lý địa chất
- 1999 – 2007: Kế toán tổng hợp tại CN Công ty LD Gemartrans tại Hà Nội
- 2007 – 2011: KTT kiêm trưởng ban Tài chính - Kế toán
- 2011 – 2012: Trợ lý TGD kiêm GD Chi nhánh Quảng Ngãi - Công ty CP MHC. Giám đốc Công ty TNHH MTV hàng hải Hà nội Phía nam
- Từ 11/01/2013 – 08/04/2013: Phó Tổng Giám đốc thường trực Công ty CP MHC.
- Từ 08/04/2013 – nay: Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần MHC.

* Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 0 %

+ Trưởng phòng kế toán: Nguyễn Thị Lan Anh

Nam/ Nữ: Nữ

Bí danh (nếu có): Không

Ngày tháng năm sinh: 16/05/1978

Nơi sinh: Vĩnh Phúc

Số CMND (hoặc hộ chiếu, các tài liệu chứng thực khác): 012636177

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: P. 502 C3, Tổ 37 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội

Chỗ ở hiện tại: SN 18, Ngõ 1, Đường Chiến Thắng, Hà Đông, Hà Nội

Địa chỉ liên lạc (thường xuyên): SN 18, Ngõ 1, Đường Chiến Thắng, Hà Đông, Hà Nội

Điện thoại, fax, Email: 0983126916

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - Chuyên ngành Kế toán

Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn:

- 1995-1999: Đại học Tài chính - Kế toán
- 1999 - 2001: Kế toán - Trung tâm nghiên cứu và ứng dụng các tiến bộ y học
- 2002 - 2009: Kế toán trưởng - Công ty tư vấn Thụy Sỹ
- 2009 - nay: Trưởng phòng Kế toán - Công ty CP MHC

* Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 0%

- Những thay đổi trong ban điều hành: Không.

- Số lượng cán bộ, nhân viên: 64 người. Toàn bộ cán bộ nhân viên của Công ty đều được hưởng các chế độ lương, thưởng, các chế độ phúc lợi xã hội và các chế độ khác theo quy định của Nhà nước và của Công ty.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn: Chủ yếu là các khoản đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết được trình bày cụ thể dưới đây.

b) Các công ty con, công ty liên kết:

*** Công ty TNHH MTV Vận tải và Dịch vụ hàng hải Hải Phòng (Marina Hải Phòng). Công ty Cổ phần MHC nắm 100% vốn.**

Marina Hải Phòng là Công ty duy nhất hiện nay có 100% vốn của Công ty mẹ. Dưới sự hỗ trợ, chỉ đạo và quản lý trực tiếp từ Công ty mẹ, hoạt động kinh doanh của Marina Hải Phòng vẫn duy trì được hiệu suất cao, tài chính lành mạnh, khả năng thanh toán tốt. Ngoài các mảng khai thác dịch vụ chính như vận tải bộ đường dài và dịch vụ khai thác cảng, năm 2014, Công ty đã triển khai thêm các dịch vụ như forwarder hàng nội địa để hỗ trợ thêm hàng cho vận tải đường dài và dịch vụ kho CFS.

Năm 2014, Công ty Marina Haiphong đạt kết quả doanh thu 26 tỷ đồng.

*** Công ty TNHH Vận tải và Đại lý vận tải Đa phương thức (Marina Logistics). Công ty Cổ phần MHC nắm 40% vốn.**

Marina Logistics kinh doanh hiệu quả trong điều kiện thị trường khó khăn hiện nay với mảng dịch vụ truyền thống là Đại lý hãng tàu và Đại lý giao nhận hàng hóa. Ngoài ra, Marina Logistics còn mở rộng kinh doanh dưới hình thức liên doanh với các đối tác nước ngoài để giữ vững và phát triển thị trường như K'Line Logistics... hỗ trợ gián tiếp rất lớn cho hoạt động khai thác cảng của Công ty CP Vận tải và Xếp dỡ Hải An trong việc cung cấp dịch vụ khai thác cảng, bốc xếp cho các tàu của MEL, K'Line.

Năm 2014, Công ty Marina Logistics đạt kết quả doanh thu 62,8 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 8,6 tỷ đồng.

*** Công ty CP Quản lý và Kinh doanh Bất động sản Hà Nội (HPM). Công ty Cổ phần MHC nắm 45,05 % vốn.**

Hoạt động của Công ty HPM không hiệu quả do thị trường bất động sản và dịch vụ khai thác và quản lý văn phòng vẫn rất khó khăn. Công ty HPM nỗ lực tiếp tục duy trì được dịch vụ quản lý tòa nhà Ocean Park.

Năm 2014, Công ty HPM đạt kết quả doanh thu 8,2 tỷ đồng, lỗ 480 triệu đồng.

*** Công ty Cổ phần Vận tải và Xếp dỡ Hải An. Công ty Cổ phần MHC nắm 27,93% vốn.**

Công ty Cổ phần Vận tải và Xếp dỡ Hải An vẫn liên tục tăng trưởng và duy trì kết quả kinh doanh ấn tượng so với các Doanh nghiệp cùng ngành. Năm 2014, Công ty Cổ phần Vận tải và Xếp dỡ Hải An đạt kết quả doanh thu 430 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 131,5 tỷ đồng.

*** Công ty TNHH Hàng hải Wallem Việt Nam (Wallem Việt Nam). Công ty Cổ phần MHC nắm 51% vốn.**

Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty Wallem Việt Nam giảm mạnh so với năm 2013 do thị trường khó khăn và quản trị doanh nghiệp chưa hiệu quả.

Năm 2014, Công ty Wallem Việt Nam đạt kết quả doanh thu 38 tỷ đồng, lỗ 25 triệu đồng.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

| | Chỉ tiêu | Năm 2013 | Năm 2014 | % tăng giảm |
|---|---|-----------------|-----------------|-------------|
| | * Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng | | | |
| 1 | Tổng giá trị tài sản | 229.297.701.414 | 256.676.427.780 | 112% |
| 2 | Doanh thu thuần | 63.832.395.202 | 69.712.418.153 | 109,2% |
| 3 | Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 9.378.395.209 | 13.731.718.126 | 146,4% |
| 4 | Lợi nhuận khác | 1.201.575.635 | 40.059.533.193 | 3.333,9% |
| 5 | Lợi nhuận trong Công ty liên kết, liên doanh | 9.060.928.104 | 19.951.116.490 | 220,2% |
| 5 | Lợi nhuận trước thuế | 19.640.898.948 | 73.742.367.809 | 375,4% |
| 6 | Lợi nhuận sau thuế | 18.851.473.434 | 72.397.923.405 | 384% |

- Các chỉ tiêu khác: Không có

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

| TT | Chỉ tiêu | Năm 2013 | Năm 2014 | Ghi chú |
|----|---|---|--|---------|
| 1 | Chỉ tiêu về khả năng thanh toán + Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần) (TSLĐ/ Nợ ngắn hạn) + Hệ số thanh toán nhanh (lần) <u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn | 0,72 0,72 | 1,1 1,1 | |
| 2 | Chỉ tiêu về cơ cấu vốn + Hệ số Nợ/Tổng tài sản (%) + Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu (%) | 46,4 94,6 | 22 30 | |
| 3 | Chỉ tiêu về năng lực hoạt động + Vòng quay hàng tồn kho (lần): <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân + Doanh thu thuần/Tổng tài sản (lần) | 6.743 0,28 | 11.517 0,27 | |
| 4 | Chỉ tiêu về khả năng sinh lời + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%) + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (%) + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (%) + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần (%) | 29,53 16,77 8,22 14,69 | 103,85 36,55 28,21 19,7 | |

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Số lượng cổ phiếu của Công ty không thay đổi và là 13.555.514 CP.
- Tổng số cổ phiếu theo từng loại (cổ phiếu thường, cổ phiếu ưu đãi...): Toàn bộ số cổ phiếu của Công ty (13.555.514 CP) là cổ phiếu thường.
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại: 13.555.394 CP

b) Cơ cấu cổ đông:

*** Phân theo tỷ lệ sở hữu:**

- Cổ đông lớn: Không có
- Cổ đông nhỏ khác (3.655 cổ đông - Tính tại ngày 08/09/2014): Số lượng cổ phần sở hữu: 13.555.394 CP. Tỷ lệ cổ phần sở hữu: 100 %.

*** Phân theo cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân:**

- Cổ đông tổ chức (68 cổ đông- Tính tại ngày 08/09/2014). Số lượng cổ phần sở hữu: 488.983 CP. Tỷ lệ cổ phần sở hữu: 3,6 %.
- Cổ đông cá nhân: (3.587 cổ đông - Tính tại ngày 08/09/2014). Số lượng cổ phần sở hữu: 13.066.411 CP. Tỷ lệ cổ phần sở hữu: 96,4 %.

*** Phân theo cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài:**

- Cổ đông trong nước: (3.496 cổ đông - Tính tại ngày 08/09/2014). Số lượng cổ phần sở hữu: 13.131.553 CP. Tỷ lệ cổ phần sở hữu: 96,87 %.
- Cổ đông nước ngoài: (159 cổ đông - Tính tại ngày 08/09/2014) Số lượng cổ phần sở hữu: 423.841 CP. Tỷ lệ cổ phần sở hữu: 3,13 %.

*** Phân theo cổ đông nhà nước và cổ đông khác:**

- Cổ đông nhà nước (01 cổ đông): Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam. Số lượng cổ phần sở hữu: 05 CP.
- Cổ đông khác: (3.654 cổ đông - Tính tại ngày 08/09/2014) Số lượng cổ phần sở hữu: 13.555.389 CP. Tỷ lệ cổ phần sở hữu: 100 %.

c) *Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:* Không có thay đổi

d) *Giao dịch cổ phiếu quỹ:*

- Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại: 120 CP

- Các giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm: Không có

e) *Các chứng khoán khác:* Không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban giám đốc

1. *Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh*

Công ty hoàn thành vượt mức kế hoạch tài chính được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 giao cả về chỉ tiêu doanh thu (đạt 189,5 % kế hoạch) và lợi nhuận sau thuế (đạt 336,2 % kế hoạch). Kết quả đạt được chủ yếu là từ thu nhập chuyển nhượng Bền số 2 - Cảng tổng hợp Dung Quất và kết quả kinh doanh của Công ty CP Vận tải và Xếp dỡ Hải An mang lại.

- Những tiến bộ công ty đã đạt được: Năm 2014, Công ty đã nỗ lực bàn giao thành công tài sản trên đất thuộc Bền số 2 - Cảng tổng hợp Dung Quất, ghi nhận doanh thu (51,6 tỷ đồng) theo Hợp đồng Kinh tế số: 275A-2014/PTSC-KHĐT/HĐ về việc Chuyển nhượng giá trị đã đầu tư trên đất thuộc Bền số 2 – Cảng Tổng hợp Dung Quất. Với thành công này, Công ty đã xóa được khoản lỗ lũy kế kéo dài từ năm 2009 tới nay.

2. *Tình hình tài chính*

a) *Tình hình tài sản*

| | Chỉ tiêu | 31/12/2013 | 31/12/2014 |
|----------|-------------------------------------|-----------------------|-----------------------|
| I | Tài sản ngắn hạn | 76.127.672.891 | 63.135.502.029 |
| 1 | Tiền và các khoản tương đương tiền | 41.252.671.766 | 1.996.964.408 |
| 2 | Các khoản Đầu tư tài chính ngắn hạn | 2.051.463.938 | 351.463.938 |
| 3 | Các khoản phải thu ngắn hạn | 28.387.208.176 | 56.299.114.503 |
| 4 | Hàng tồn kho | 5.720.400 | 3.398.500 |
| 5 | Tài sản ngắn hạn khác | 4.430.608.611 | 4.484.560.680 |

| | | | |
|-----------|------------------------------------|------------------------|------------------------|
| II | Tài sản dài hạn | 153.170.028.523 | 193.540.925.751 |
| 1 | Các khoản phải thu dài hạn | | 10.000.000.000 |
| 2 | Tài sản cố định | 39.813.916.902 | 34.126.811.306 |
| 3 | Các khoản đầu tư tài chính dài hạn | 112.069.487.689 | 148.953.187.031 |
| 4 | Tài sản dài hạn khác | 1.286.623.932 | 460.927.414 |
| | TỔNG CỘNG TÀI SẢN | 229.297.701.414 | 256.676.427.780 |

Tài sản cố định được phản ánh theo nguyên giá và hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình mua sắm bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Nguyên giá tài sản cố định do các nhà thầu xây dựng bao gồm giá trị công trình hoàn thành bàn giao, các chi phí liên quan trực tiếp và lệ phí trước bạ. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình tự xây dựng hoặc tự chế bao gồm giá thành thực tế của tài sản cố định hữu hình tự xây dựng hoặc tự chế và chi phí lắp đặt chạy thử.

Tỷ lệ khấu hao được xác định theo phương pháp đường thẳng, căn cứ vào thời gian sử dụng ước tính của tài sản, phù hợp với tỷ lệ khấu hao đã được quy định tại Thông tư số 203/2009/QĐ-BTC ngày 20/10/2009 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định. Thời gian sử dụng của tài sản ước tính như sau:

| Loại tài sản | Thời gian sử dụng (năm) |
|--------------------------------|--------------------------------|
| Nhà cửa, vật kiến trúc | 14-25 |
| Máy móc thiết bị | 05-10 |
| Phương tiện vận tải truyền dẫn | 05-12 |
| Thiết bị, dụng cụ quản lý | 03-08 |

Tài sản cố định vô hình là quyền sử dụng đất dự án khu dân cư An Thới - BMT địa chỉ tại phường An Thới, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ. Thời hạn sử dụng lâu dài nên không trích khấu hao cho tài sản cố định vô hình này.

b) Tình hình nợ phải trả

| | Chỉ tiêu | 31/12/2013 | 31/12/2014 |
|-----------|--|------------------------|-----------------------|
| I | NỢ NGẮN HẠN | 105.253.324.431 | 57.383.882.672 |
| 1 | Vay và nợ ngắn hạn | 31.902.058.000 | 19.800.000.000 |
| 2 | Phải trả người bán | 14.404.410.647 | 9.256.226.874 |
| 3 | Người mua trả tiền trước | 6.258.880.530 | 426.472.792 |
| 4 | Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước | 1.039.453.892 | 255.393.482 |
| 5 | Phải trả công nhân viên | 2.167.163.484 | 2.631.703.286 |
| 6 | Chi phí phải trả | 16.063.704.615 | 17.755.601.089 |
| 7 | Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác | 33.119.925.242 | 7.099.902.399 |
| 8 | Quỹ khen thưởng, phúc lợi | 297.728.021 | 158.582.750 |
| II | NỢ DÀI HẠN | 1.146.916.667 | 1.201.759.091 |
| 1 | Phải trả dài hạn khác | 1.146.916.667 | 1.190.850.000 |
| 2 | Doanh thu chưa thực hiện | | 10.909.091 |

Mặc dù hoạt động trong điều kiện hết sức khó khăn về tài chính khi các nguồn thu từ hoạt động kinh doanh rất hạn chế, chủ yếu từ hoạt động đầu tư và tài chính, Công ty vẫn cố gắng và hoàn thành nghĩa vụ trả xong nợ gốc và lãi cho Ngân hàng MB với tổng số tiền là 21,8 tỷ đồng, trả nợ một phần lãi cho Ngân hàng Nông nghiệp & Phát triển nông thôn – Chi nhánh Láng Hạ.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

+ Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Công ty duy trì chính sách tiết kiệm chi phí nhưng vẫn đảm bảo hoạt động hiệu quả.

+ Các biện pháp kiểm soát:

Công ty Cổ phần MHC thực hiện nghiêm túc các quy chế quản lý tài chính, lao động ..., hướng dẫn các công ty thành viên thực hiện đúng các quy định của Công ty và của Nhà nước.

4. Kế hoạch phát triển trong năm 2015

Ban Tổng Giám đốc Công ty đưa ra kế hoạch triển khai các hoạt động năm 2015 như sau:

- Quyết tâm thu hồi các nguồn tiền từ những dự án đã hoàn thành như Đê chắn sóng Dung Quất và Chuyển nhượng Bến số 2 để giải quyết dứt điểm các khoản nợ tồn đọng ảnh hưởng đến tình hình hoạt động của Công ty.

- Tiếp tục thực hiện chiến lược phát triển công ty đã được ĐHCĐ 2013 thông qua là duy trì và phát triển các hoạt động kinh doanh đang mang lại hiệu quả và tìm kiếm các cơ hội đầu tư vào những công ty (hoặc thành lập mới) có triển vọng phát triển, có cơ hội gắn kết và phát huy tối đa năng lực kinh doanh hiện có của Doanh nghiệp, ưu tiên lĩnh vực kinh doanh truyền thống như vận tải biển, bộ, logistics. Từng bước hoàn thiện mô hình công ty kinh doanh vận tải và đầu tư tài chính. Chuyển trụ sở Công ty từ Hải Phòng về Hà Nội khi có điều kiện phù hợp.

*** Kế hoạch Tài chính 2015**

- Tổng doanh thu và thu nhập khác: 70 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 35 tỷ đồng

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (không có)

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Các cuộc họp của HĐQT đều có sự tham dự của Ban kiểm soát Công ty, các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT đều được chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc báo cáo cho HĐQT xem xét và quyết định. Các thành viên HĐQT đều được thông tin đầy đủ, kịp thời về tình hình hoạt động của Công ty.

* Trong năm 2014 Công ty đã thực hiện được các công việc sau:

- Hoàn thành vượt mức kế hoạch tài chính do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 giao.

- Hoàn thành chuyển trụ sở chính Công ty từ Hà Nội về Tòa nhà Hải An - TP Hải Phòng; đổi tên công ty và lập văn phòng Đại diện tại Hà Nội. Ban hành Quy chế Quản trị Công ty theo thông tư 121/2012/TT-BTC.

- Chuyển đại diện pháp luật từ chủ tịch HĐQT sang Tổng giám đốc. Thành lập tiểu ban Đầu tư phát triển.

- Công ty đã hoàn thành cơ bản giải quyết tồn đọng lớn - chuyển nhượng Bến số 2 - Cảng tổng hợp Dung Quất.

- Giá trị Công ty tăng mạnh về chỉ số: Năm 2014, cổ phiếu MHC tăng 300% từ 4000 đ/ CP (02/01/2014) lên 16.000 đ/CP (31/12/2014).

* Những vấn đề tồn tại:

- Chưa hoàn thành thu hồi các công nợ lớn: Công nợ với PTSC (Chuyển nhượng Bến số 2 - Cảng Tổng hợp Dung Quất) và công nợ với Tổng Công ty Lũng Lô (công trình Đê chắn sóng Dung Quất).

- Đầu tư vào hai công ty liên doanh liên kết (Công ty TNHH Hàng hải Wallem Việt Nam và Công ty Cổ phần Quản lý và Kinh doanh Bất động sản Hà Nội) không mang lại hiệu quả.

- Tòa nhà Hải An vẫn chưa khai thác có hiệu quả.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty

Ban Giám đốc đã thực hiện chỉ đạo định hướng và hỗ trợ hoạt động kinh doanh của Công ty thành viên (Marina Hải Phòng) và các mảng hoạt động do Công ty mẹ trực tiếp quản lý (kinh doanh khai thác tòa nhà Hải An, cầu bến, bãi – Chi nhánh Quảng Ngãi) nhằm thực hiện các mục tiêu kế hoạch đã đề ra trong năm, quản lý các khoản vốn đầu tư tại các công ty Liên doanh – liên kết.

Ban Giám đốc chỉ đạo và trực tiếp giải quyết các công việc dở dang và tồn đọng từ các năm trước (Chuyển nhượng Bến số 2, Quyết toán Đê chắn sóng...), quan hệ và cân đối nguồn tiền trả nợ cho các tổ chức tín dụng liên quan đến các khoản đầu tư và tồn đọng, quan hệ cổ đông và lập Báo cáo Tài chính hợp nhất cho cơ quan quản lý và thị trường theo quy định.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

*** Về kinh doanh:**

Tiếp tục duy trì định hướng Công ty kinh doanh và đầu tư tài chính. Tìm kiếm các cơ hội đầu tư vào những công ty có triển vọng phát triển, ưu tiên những công ty cùng ngành nghề

*** Về Tài chính:** Kế hoạch tài chính năm 2015

- Tổng doanh thu và thu nhập khác: 70 tỷ đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế: 35 tỷ đồng
- Phần đầu duy trì kết quả lợi nhuận (2015-2016) từ 10-15% vốn cổ đông
- Hoàn thành phát hành chào bán cổ phiếu ra công chúng, tăng vốn cho doanh nghiệp, trong quý 1-2015, tạo điều kiện thực hiện các mục tiêu, định hướng chiến lược đã đề ra cho năm 2015-2016.

*** Về tổ chức:** Chuyển trụ sở Công ty từ Hải Phòng về Hà nội.

V. Quản trị Công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

*** Hội đồng quản trị:** 05 thành viên

1. Ông Chu Nguyên Bình - Chủ tịch HĐQT - Thành viên độc lập
- Số lượng CP MHC sở hữu tại ngày 31/12/2014: 0 CP.
2. Ông Hoàng Duy Anh-Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
- Số lượng CP MHC sở hữu tại ngày 31/12/2014: 0 CP.
3. Nguyễn Quang Phúc – Thành viên HĐQT – Thành viên độc lập
- Số lượng CP MHC sở hữu tại ngày 31/12/2014: 20.268 CP, tương đương tỷ lệ sở hữu 0,15%.
4. Vũ Thành Trung - Thành viên HĐQT
- Số lượng CP MHC sở hữu tại ngày 31/12/2014: 0 CP.

5. Ông Nguyễn Đức Hải - Thành viên HĐQT

- Số lượng CP MHC sở hữu tại ngày 31/12/2014: 0 CP.

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Tiểu ban đầu tư – phát triển bao gồm các thành viên như sau:

- Ông Nguyễn Quốc Dũng – Trưởng ban (từ nhiệm từ ngày 04/11/2014)
- Ông Chu Nguyên Bình – Thành viên
- Ông Vũ Thành Trung – Thành viên

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2014, HĐQT tiến hành 10 phiên họp định kỳ và bất thường. Các phiên họp định kỳ theo quý để soát xét tình hình hoạt động kinh doanh của quý và đưa ra các kế hoạch cho thời gian tiếp theo. Ngoài ra, tùy vào tình hình cụ thể tại từng thời điểm, HĐQT tiến hành các cuộc họp bất thường để quyết nghị các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT để Ban điều hành triển khai.

Các quyết nghị và quyết định của HĐQT trong năm 2014:

| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|------------------------------|------------|---|
| 1 | 02/HĐQT | 10/01/2014 | Quyết định (V/v: Thường vượt lợi nhuận kế hoạch). |
| 2 | 03/NQ-CPHH | 10/01/2014 | Nghị quyết (V/v: Kế hoạch kinh doanh năm 2014 của Marina HP). |
| 3 | 07/NQ-CPHH | 18/03/2014 | Nghị quyết (V/v: Đơn từ nhiệm P. Chủ tịch HĐQT của Ông Bùi Đình Quý). |
| 4 | 08/HĐQT | 03/04/2014 | Quyết định (V/v: Thường vượt lợi nhuận kế hoạch). |
| 5 | 09/HĐQT | 04/04/2014 | Quyết định (V/v: Ban hành Quy chế Quản trị doanh nghiệp). |
| 6 | 10/HĐQT | 07/04/2014 | Quyết định (V/v: Thành lập tiểu ban tổ chức ĐHĐCĐ TN 2014). |
| 7 | 17/NQ-CPHH | 20/06/2014 | Nghị quyết (V/v: Giải toả cổ phiếu công đoàn MHC). |

| | | | |
|----|------------|------------|--|
| 8 | 21/NQ-MHC | 12/08/2014 | Nghị quyết (V/v: Huy động vốn cho Công ty). |
| 9 | 22/NQ-MHC | 14/08/2014 | Nghị quyết (V/v: Huy động vốn cho Công ty). |
| 10 | 24/NQ-MHC | 04/09/2014 | Nghị quyết (V/v: Điều chỉnh tỷ lệ phát hành cho cổ đông hiện hữu). |
| 11 | 25/NQ-MHC | 08/09/2014 | Nghị quyết (V/v: Thanh huỷ hoá đơn). |
| 12 | 28/NQ-MHC | 25/09/2014 | Nghị quyết (V/v: Lập phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ và niêm yết bổ sung). |
| 13 | 29/NQ-MHC | 30/09/2014 | Nghị quyết (V/v: Tổ chức nhân sự và phân công nhiệm vụ HĐQT). |
| 14 | 30/NQ-MHC | 30/09/2014 | Nghị quyết (V/v: Sơ đồ tổ chức Công ty). |
| 15 | 31/NQ-MHC | 30/09/2014 | Nghị quyết (V/v: Góp vốn đầu tư mua tàu). |
| 16 | 32/NQ-MHC | 08/10/2014 | Nghị quyết (V/v: Tổ chức ĐHĐCĐ bất thường lần 2 năm 2014). |
| 17 | 33/NQ-MHC | 08/10/2014 | Nghị quyết (V/v: Thay đổi nhân sự HĐQT). |
| 18 | 36/NQ-MHC | 15/10/2014 | Nghị quyết (V/v: Tổ chức ĐHĐCĐ bất thường lần 2 năm 2014). |
| 19 | 37/HĐQT | 21/10/2014 | Quyết định (V/v: Bổ nhiệm cán bộ). |
| 20 | 41/QĐ-HĐQT | 18/11/2014 | Quyết định (V/v: Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng). |
| 21 | 42/NQ-MHC | 19/11/2014 | Nghị quyết (V/v: Thay đổi nhân sự HĐQT). |
| 22 | 43/NQ-MHC | 27/11/2014 | Nghị quyết (V/v: Chuyển nhượng vốn tại MLA). |
| 23 | 55/QĐ-HĐQT | 30/11/2014 | Quyết định (V/v: Thông qua kế hoạch chi tiết sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán). |

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành.

e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Tiểu ban đầu tư – phát triển thảo luận và đưa ra các kế hoạch, phương án về đầu tư – phát triển của Công ty cho Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua.

f) Các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty: 01

- Các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị Công ty trong năm:
Không có.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát:

Ban kiểm soát có 03 thành viên độc lập:

1. Ông Nguyễn Trung Dũng - Trưởng ban. Số lượng CP MHC sở hữu tại ngày 31/12/2014: 1000 CP tương đương tỷ lệ sở hữu 0,0074%.

2. Bà Phạm Thị Minh Thảo - Thành viên. Số lượng CP MHC sở hữu tại ngày 31/12/2014: 2000 CP tương đương tỷ lệ sở hữu 0,015%.

3. Bà Trần Thị Hải Yến - Thành viên. Số lượng CP MHC sở hữu tại ngày 31/12/2014: 3.478 CP tương đương tỷ lệ sở hữu 0,03%.

b) Hoạt động của Ban Kiểm soát

Ngay sau Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014, Ban kiểm soát đã họp triển khai công việc, phân công nhiệm vụ cho mỗi thành viên của Ban và thực hiện cụ thể như sau:

Bám sát hoạt động kinh doanh của Công ty, của các công ty con và phân công thực hiện kiểm soát theo đúng Điều lệ và đã có những kiến nghị bằng văn bản sau kiểm tra gửi HĐQT và Ban Tổng giám đốc.

Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, tham gia một số buổi làm việc của ban lãnh đạo Công ty về thực hiện kế hoạch kinh doanh.

Giám sát thực hiện các quy chế nội bộ, quy chế tài chính và việc thực hiện chính sách đối với người lao động.

Kiểm tra quy trình thu thập và kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông thông qua thư của Công ty tiến hành về một số vấn đề triệu tập Đại hội đồng cổ đông, phát hành cổ phiếu thưởng

Xem xét báo cáo tổng kết tài chính, kinh doanh do Phòng Tài chính - Kế toán và Tổng Giám đốc chuẩn bị.

Theo dõi ý kiến cổ đông qua các kênh thông tin và Phòng Quan hệ cổ đông.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban Kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

*** Hội đồng quản trị:**

1. Ông Chu Nguyên Bình - Thành viên: 64 triệu đồng
2. Ông Hoàng Duy Anh - Thành viên: 64 triệu đồng
3. Ông Nguyễn Quang Phúc - Thành viên: 64 triệu đồng
4. Ông Vũ Thành Trung - Thành viên: 30 triệu đồng
5. Ông Nguyễn Đức Hải - Thành viên: 30 triệu đồng
6. Ông Nguyễn Quốc Dũng - Chủ tịch : 64 triệu đồng(miễn nhiệm từ ngày 04/11/2014)
7. Ông Vũ Thanh Hải - Thành viên: 64 triệu đồng (miễn nhiệm từ ngày 18/11/2014)
8. Ông Bùi Đình Quý - Thành viên: 34 triệu đồng (miễn nhiệm từ ngày 20/04/2014)

*** Ban kiểm soát:**

1. Ông Nguyễn Trung Dũng - Trưởng ban: 24 triệu đồng
2. Bà Phạm Thị Minh Thảo - Thành viên: 24 triệu đồng
3. Bà Trần Thị Hải Yến - Thành viên: 24 triệu đồng

*** Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý**

1. Ông Nguyễn Quốc Dũng - Chủ tịch Hội đồng quản trị (miễn nhiệm từ ngày 04/11/2014): 371.304.000 đồng
2. Ông Hoàng Duy Anh - Tổng Giám đốc: 412.805.000 đồng
3. Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Trưởng phòng kế toán: 181.200.000 đồng

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan

*** Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:**

1. Ông Chu Nguyên Bình - Thành viên HĐQT: Đầu kỳ số lượng sở hữu 200.000 CP tương đương tỷ lệ sở hữu 1,48%. Trong năm, thực hiện giao dịch bán toàn bộ 200.000 CP MHC. Cuối năm 2014, số lượng sở hữu: 0 CP.

2. Ông Hoàng Duy Anh - Thành viên HĐQT: Đầu kỳ số lượng sở hữu 500.000 CP tương đương tỷ lệ sở hữu 3,68 %. Trong năm, thực hiện giao dịch bán 500.000 CP. Cuối năm 2014 số lượng sở hữu là 0 CP.

3. Nguyễn Quang Phúc - Thành viên HĐQT: Đầu kỳ số lượng sở hữu 20.268 CP tương đương tỷ lệ sở hữu 0,15%. Không có thay đổi trong năm.

4. Ông Nguyễn Trung Dũng - Trưởng ban Kiểm soát. Đầu kỳ số lượng sở hữu: 24.750 CP tương đương tỷ lệ sở hữu 0,18 %. Trong năm, thực hiện giao dịch bán 23.750 CP. Cuối năm 2014 số lượng sở hữu là 1000 CP, tương đương tỷ lệ sở hữu 0,0074 %.

5. Bà Phạm Thị Minh Thảo - Thành viên ban Kiểm soát. Đầu kỳ số lượng sở hữu: 177.010 CP tương đương tỷ lệ sở hữu 1,3%. Trong năm, thực hiện giao dịch bán 175.010 CP. Cuối năm 2014 số lượng sở hữu là 2000 CP, tương đương tỷ lệ sở hữu 0,015 %.

6. Bà Trần Thị Hải Yến - Thành viên ban Kiểm soát. Đầu kỳ số lượng sở hữu: 3.478 CP tương đương tỷ lệ sở hữu 0,03%. Không có thay đổi trong năm.

7. Nguyễn Thị Lan Anh - Trưởng phòng kế toán. Đầu kỳ số lượng sở hữu: 3.000 CP tương đương tỷ lệ sở hữu 0,02%. Trong năm, thực hiện giao dịch bán 3000 CP. Cuối năm 2014 số lượng sở hữu là 0 CP.

*** *Giao dịch cổ phiếu của người có liên quan***

- Ông Nguyễn Hữu Tiệm (Bố đẻ Ông Nguyễn Quang Phúc - Thành viên HĐQT): Đầu kỳ sở hữu số lượng là 21.850 CP. Trong năm, thực hiện giao dịch bán 21.850 CP. Cuối năm 2014 số lượng sở hữu là 0 CP.

- Công ty CP Quản lý Quỹ Đầu tư MB (Ông Vũ Thành Trung –TV HĐQT là Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Quản lý Quỹ Đầu tư MB). Đầu kỳ sở hữu số lượng là 0 CP. Trong năm, thực hiện giao dịch mua 1.313.970 CP, giao dịch bán 826.810 CP. Cuối năm 2014, số lượng sở hữu là 487.160 CP, tỷ lệ sở hữu 3,59%.

c) *Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ và người có liên quan:*

d) *Việc thực hiện các quy định về quản trị:* Tuân thủ theo các quy định của pháp luật về quản trị Công ty.

VI. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Quý cổ đông có thể theo dõi Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán (Công ty mẹ và hợp nhất) trên địa chỉ Website: www.marinahanoi.com.

Hải Phòng, ngày 10 tháng 04 năm 2015

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHU NGUYỄN BÌNH

